

**CÔNG TY CỔ PHẦN
KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM**

DỰ THẢO

**TÀI LIỆU PHIÊN HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN
NĂM 2021**

TP. Hồ Chí Minh, tháng 04 năm 2021

CHƯƠNG TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

1. Thời gian: Bắt đầu lúc **08 giờ 00'** ngày **20 tháng 04 năm 2021**
2. Địa điểm: Phòng họp Sunflower Ballroom A, Khách sạn Rex, số 141 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP. HCM.
3. Nội dung:

Thời gian	Nội dung
08:00 – 08:30	- Đăng ký tham dự Đại hội và kiểm tra tư cách đại biểu.
08:30 – 08:40	- Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu; - Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu; - Giới thiệu và thông qua Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; - Giới thiệu Ban Thư ký.
08:40 – 08:50	- Thông qua Chương trình Đại hội và Quy chế làm việc tại Đại hội.
08:50 – 10:45	- Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021; - Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021; - Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021; - Nội dung các tờ trình: + Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán); + Tờ trình về việc thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2020, kế hoạch năm 2021; + Tờ trình về việc thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021; + Tờ trình thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021; + Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty; + Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty; + Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty; + Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty; + Tờ trình khác (nếu có); + Đại hội thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung Báo cáo, Tờ trình;
10:45 – 11:00	- Nghỉ giải lao, Ban kiểm phiếu thực hiện kiểm phiếu.
11:00 – 11:30	- Ban Kiểm phiếu công bố kết quả biểu quyết.
11:30 – 11:40	- Thông qua Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ.
11:40 – 11:45	- Tuyên bố bế mạc Đại hội

MỤC LỤC

STT	Nội dung
Phần I	Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Phần II	Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021
Phần III	Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021
Phần IV	Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021
Phần V	Nội dung các tờ trình:
	+ Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán);
	+ Tờ trình về việc thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2020, kế hoạch năm 2021;
	+ Tờ trình về việc thông qua Phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021;
	+ Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;
	+ Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cho phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC;
	+ Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC;
	+ Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC;
+ Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC;	
Phần VI	Dự thảo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021

PHẦN I
QUY CHẾ LÀM VIỆC
TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam;
- Quy chế nội bộ về quản trị Công ty của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam.

I. Mục tiêu:

- Đảm bảo nguyên tắc công khai, công bằng và dân chủ;
- Tạo điều kiện cho công tác tổ chức, tiến hành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 theo đúng quy định.

II. Giải thích thuật ngữ/từ ngữ viết tắt

- Công ty : Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam
- HĐQT : Hội đồng Quản trị
- BTC : Ban tổ chức
- ĐHĐCĐ : Đại hội đồng cổ đông
- Đại biểu : Cổ đông, đại diện theo ủy quyền của cổ đông

III. Công tác phòng ngừa dịch Covid – 19 và phương án đón tiếp cổ đông tham dự Đại hội

- Yêu cầu cổ đông, khách mời, nhân sự tổ chức Đại hội thực hiện các thủ tục bắt buộc như: kê khai y tế, đo nhiệt độ, đeo khẩu trang và sát khuẩn tay trước khi vào khu vực tổ chức đại hội;
- Thực hiện theo các quy định của Thủ tướng Chính phủ (nếu có).

IV. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông

- Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, người triệu tập họp hủy cuộc họp. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông triệu tập lần thứ hai chỉ được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ 2 không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi (30) phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai. Trong trường hợp này, đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào tổng số phiếu có quyền biểu quyết của các cổ đông dự

hợp, được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề dự kiến được phê chuẩn tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất.

V. Ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021:

- Cổ đông có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham gia vào các vấn đề của Công ty trong phạm vi quyền hạn của mình. Người được ủy quyền nhất thiết phải là cổ đông của Công ty. Người được ủy quyền được thực hiện các quyền trong phạm vi được ủy quyền phù hợp với quy định của pháp luật và Quy chế này.

- Việc cử đại diện và ủy quyền, thay đổi đại diện và người được ủy quyền phải được thực hiện bằng văn bản theo đúng những quy định:

1. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì văn bản ủy quyền phải có đầy đủ chữ ký của người ủy quyền và người nhận ủy quyền.

2. Trường hợp cổ đông là pháp nhân/tổ chức thì văn bản ủy quyền phải là văn bản gốc có đầy đủ chữ ký của bên ủy quyền, bên nhận ủy quyền và phải được đóng dấu và được ký bởi người đại diện theo pháp luật của pháp nhân/tổ chức đó.

3. Nhằm tạo thuận lợi cho công tác tổ chức Đại hội, văn bản ủy quyền vui lòng được gửi đến Ban tổ chức Đại hội **trước 15h ngày 19 tháng 4 năm 2021**.

VI. Trật tự của Đại hội:

- Tất cả các Đại biểu đến tham dự đại hội ăn mặc chỉnh tề.

- Đại biểu khi vào phòng đại hội phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban tổ chức Đại hội quy định. Tuyệt đối tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức.

- Không hút thuốc lá trong khu vực Hội trường Đại hội.

- Không nói chuyện riêng, không sử dụng điện thoại di động trong lúc diễn ra Đại hội. Tất cả các máy điện thoại di động vui lòng tắt hoặc cài đặt chế độ rung.

VII. Biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội:

1. Nguyên tắc:

- Tất cả các vấn đề trong chương trình nghị sự của Đại hội đều phải được Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết công khai.

- Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được Công ty in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại Đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.

- Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 như sau:

○ Biểu quyết bằng hình thức **giơ Thẻ biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Nhân sự Đoàn Chủ tọa, Ban kiểm phiếu; Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc tại Đại hội; Biên bản Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);

○ Biểu quyết bằng hình thức **điền vào Phiếu biểu quyết**: hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề: Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch

SXKD năm 2021, Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021, Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, các tờ trình và các nội dung khác tại Đại hội.

2. Cách biểu quyết:

Đại biểu thực hiện việc biểu quyết đề Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 1 Điều này.

- Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết, mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tọa. Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó. Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết nhiều hơn một (01) lần khi biểu quyết Tán thành, Không tán thành và Không ý kiến của một vấn đề thì được xem như biểu quyết không hợp lệ. Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm tra tư cách đại biểu/ Ban kiểm phiếu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông Tán thành, Không tán thành, Không ý kiến và Không hợp lệ.

- Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết, đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “X” hoặc “✓” vào ô mình chọn. Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.

3. Tính hợp lệ của Phiếu biểu quyết

- Phiếu biểu quyết hợp lệ là phiếu theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, không tẩy xóa, cạo sửa, rách, nát,... không viết thêm nội dung nào khác ngoài quy định cho phiếu này và phải có chữ ký, dưới chữ ký phải có đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

- Trên phiếu biểu quyết hợp lệ, từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) là hợp lệ khi đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) ô vuông biểu quyết. Từng nội dung biểu quyết (báo cáo, tờ trình) không hợp lệ là nội dung không đúng theo các quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.

- Phiếu biểu quyết không hợp lệ:

- Ghi thêm nội dung khác vào Phiếu biểu quyết;
- Phiếu biểu quyết không theo mẫu in sẵn do BTC phát ra, phiếu không có dấu đỏ của Công ty, hoặc đã tẩy xóa, cạo sửa, viết thêm nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết, khi đó tất cả nội dung biểu quyết trên phiếu biểu quyết là không hợp lệ;
- Không có chữ ký và không đầy đủ họ tên được viết tay của đại biểu tham dự.

4. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

- Cách tính tỷ lệ biểu quyết: tính trên quyền biểu quyết của cổ đông dự họp.

- Cú 01 (một) cổ phần tương đương với một quyền biểu quyết. Mỗi đại biểu tham dự đại diện cho một hoặc nhiều quyền biểu quyết sẽ được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết.

- Tại ngày chốt danh sách cổ đông (ngày 15/03/2021) tổng số cổ phần đang lưu hành của Công ty là 49.998.794 cổ phần tương đương với 49.998.794 quyền biểu quyết.

- Các vấn đề cần lấy biểu quyết tại Đại hội chỉ được thông qua khi đạt được tỷ lệ biểu quyết đồng ý của ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp. Riêng một số trường hợp vấn đề biểu quyết được quy định tại *Khoản 1 Điều 21 Điều lệ Công ty* thì phải có sự đồng ý ít nhất 65% số cổ phần có quyền biểu quyết dự họp.

- Lưu ý:

o Cổ đông/đại diện ủy quyền có lợi ích liên quan không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị từ 35% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất; các hợp đồng hoặc giao dịch này chỉ được chấp thuận khi có số cổ đông/ đại diện ủy quyền chiếm từ 65% tổng số phiếu biểu quyết còn lại tán thành (theo Khoản 4, Điều 167, Luật Doanh nghiệp 2020).

o Cổ đông/ đại diện ủy quyền cổ đông sở hữu từ 51% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trở lên hoặc người có liên quan của cổ đông đó không có quyền biểu quyết đối với các hợp đồng và giao dịch có giá trị lớn hơn 10% (tổng giá trị tài sản Công ty ghi trong báo cáo tài chính gần nhất) với cổ đông đó (theo Điểm b, Khoản 3 và Khoản 4, Điều 167 Luật Doanh nghiệp 2020).

VIII. Phát biểu ý kiến tại Đại hội:

1. **Nguyên tắc:** Đại biểu tham dự Đại hội khi muốn phát biểu ý kiến thảo luận phải đăng ký nội dung phát biểu và được sự đồng ý của Đoàn Chủ tọa.

2. **Cách thức phát biểu:** Đại biểu phát biểu ngắn gọn và tập trung vào đúng những nội dung trọng tâm cần trao đổi, phù hợp với nội dung chương trình nghị sự của Đại hội đã được thông qua. Đoàn Chủ tịch sẽ sắp xếp cho cổ đông phát biểu theo thứ tự đăng ký, đồng thời giải đáp các thắc mắc của Đại biểu.

IX. Trách nhiệm của Đoàn Chủ tọa:

1. Điều khiển Đại hội theo đúng chương trình nghị sự, các thể lệ quy chế đã được Đại hội thông qua. Đoàn Chủ tọa làm việc theo nguyên tắc tập trung dân chủ và quyết định theo đa số.

2. Hướng dẫn Đại hội thảo luận, lấy ý kiến biểu quyết các vấn đề nằm trong nội dung chương trình nghị sự của Đại hội và các vấn đề có liên quan trong suốt quá trình Đại hội.

3. Giải quyết các vấn đề nảy sinh trong suốt quá trình Đại hội.

X. Trách nhiệm của Ban Thư ký:

1. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến đại hội và những vấn đề đã được các cổ đông thông qua hoặc còn lưu ý của Đại hội.

2. Soạn thảo Biên bản họp Đại hội và Nghị quyết về các vấn đề đã được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

XI. Trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

1. Xác định kết quả biểu quyết của cổ đông về các vấn đề thông qua tại Đại hội.
2. Nhanh chóng thông báo cho Ban Thư ký kết quả biểu quyết.

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ Công ty biểu quyết thông qua.

PHẦN II
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Thay mặt cho Ban Tổng Giám đốc tôi xin trình bày báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2020 và Kế hoạch SXKD năm 2021 như sau:

PHẦN I:

BÁO CÁO TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2020

1. Công tác kinh doanh

- Ngay từ những tháng đầu năm 2020, Nghị định số 100/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc xử phạt nồng độ cồn có hiệu lực từ tháng 01/2020 đã làm giảm nhu cầu tiêu dùng LPG trong hệ thống khách hàng Horeca.

- Trong suốt cả năm 2020 cho đến nay, trước tác động của đại dịch COVID-19, bão lũ liên tục tại miền Trung, giá CP thế giới sụt giảm với biên độ lớn, giá CP tháng 02/2020 ở mức 525 USD/tấn đến tháng 3/2020 xuống còn 235 USD/tấn (giảm 290 USD/tấn, tương đương giảm 55,2 %), cộng thêm nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm mạnh do chính phủ thực hiện giãn cách xã hội nên các nhà hàng, quán ăn, trường học... đều đóng cửa đã gây khó khăn cho kế hoạch bán LPG của các đơn vị.

- Về công tác kinh doanh CNG: Trong năm 2020, giá dầu FO, giá LPG giảm thấp kỷ lục và luôn duy trì ở mức thấp, một số khách hàng đã chuyển qua các nhiên liệu khác có giá thấp hơn CNG. Bên cạnh đó, do ảnh hưởng của dịch bệnh, bão lũ... dẫn đến các khách hàng giảm sản lượng sản xuất dẫn đến việc Công ty không thể duy trì sản lượng như trước đây, đồng thời, tại thời điểm giá CNG không thực sự cạnh tranh so với các nhiên liệu khác thì việc đàm phán giá bán cho khách hàng là khó khăn.

- Tập đoàn Dầu khí Việt Nam không gia hạn cho KMN tiếp tục ký kết quyền sử dụng thương hiệu Petrovietnam Gas đã gây khó khăn và phát sinh nhiều chi phí cho việc sơn sửa chuyển đổi sang các thương hiệu khác của Công ty.

- Trong quý II/2020, KMN vừa tái cấu trúc lại hệ thống phân phối LPG và tổ chức lại địa bàn kinh doanh LPG cho các Chi nhánh theo khu vực địa lý để quản trị tốt hơn và tạo thế chủ động cho các Chi nhánh vừa chuyển đổi thương hiệu sản phẩm bình PetroVietnam Gas sang các nhãn hiệu khác của KMN như: Gas Dầu Khí, VT Gas, Agas, Đặng Phước Gas, Đắkgas, JP Gas. Việc chuyển đổi từ nhãn hiệu mà KMN đã kinh doanh gần 20 năm sang các nhãn hiệu khác của KMN cũng gặp những khó khăn nhất định. Tuy nhiên, với hệ thống cơ sở hạ tầng hiện có, chính sách bán hàng hợp lý kết hợp với việc cải tiến nâng cao chất lượng sản phẩm, đến nay, cơ bản KMN đã chuyển đổi được toàn bộ sản lượng LPG của KMN sang các thương hiệu của KMN. Hiện tại, chỉ còn một số ít sản lượng kinh doanh thương hiệu PetroVietnam Gas theo Hợp đồng thuê bình của PV Gas.

- Để đảm bảo chất lượng sản phẩm đầu ra, KMN sau nhiều lần kiến nghị TCT về chất lượng LPG sản xuất tại nhà máy Dinh Cố đảm bảo tổng hàm lượng C2 và C5+ ở mức dưới 2%/ tổng hàm lượng LPG Dinh Cố, đến nay, chất lượng LPG Dinh Cố đã ổn định như trước đây.

- Trong quý III/2020, KMN đã triển khai lắp đặt thêm hệ thống vệ sinh rửa vỏ bình và cải tiến, sửa chữa các điểm có nguy cơ va đập làm móp méo, trầy xước vỏ bình gas trong quá trình chiết nạp tại các trạm nạp LPG. Cải tạo, lắp đặt thêm các phụ trợ trên xe bán hàng để tránh làm trầy sơn vỏ bình gas trong quá trình xếp hàng và vận chuyển.

Kết quả thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2020:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH 2020
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản Lượng LPG	Tấn	307.283	258.410	84,10%
1,1	LPG Dân dụng	-	197.283	150.380	76,23%
1,2	LPG Rời	-	110.000	108.030	98,21%
2	Sản lượng Vỏ bình	Vỏ			
2,1	Vỏ bình làm mới	-	410.000	426.467	104,02%
2,2	Vỏ bình bảo dưỡng	-	370.000	634.723	171,55%
3	Sản lượng Xăng dầu	Lít	4.680.000	4.419.597	94,44%
4	Sản lượng CNG	Sm3	110.126.334	100.673.651	91,42%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	6.179,29	5.101,26	82,55%
2	Chi phí	-	848,63	796,11	93,81%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	65,36	72,63	111,12%
III	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	78,16	60,20	77,02%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	43,98	31,72	72,12%
IV	Các chỉ tiêu khác				
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động bình quân	Người	1.250	1.250	100,00%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng	12,84	13,40	104,36%

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH 2020
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	3.586	2.627	73,26%
3	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	2,68	0,78	29,18%

➤ Sản lượng LPG năm 2020 của KMN thực hiện được là: **258.410 tấn** hoàn thành 84,10% kế hoạch năm 2020. Trong đó:

- Sản lượng LPG dân dụng là: 150.380 tấn, hoàn thành 76,23% kế hoạch năm 2020.
- Sản lượng LPG rời: 108.030 tấn, hoàn thành 98,21% kế hoạch năm 2020.

➤ **Sản xuất kinh doanh vỏ bình:**

- Vỏ bình sản xuất mới là: 426.467 vỏ, hoàn thành 104,02% kế hoạch.
- Vỏ bình bảo dưỡng là: 634.723 vỏ, hoàn thành 171,55% kế hoạch.

Về tình hình thị trường:

- Tiếp tục mở rộng thị trường trong và ngoài nước: Đã ký được Hợp đồng cung cấp bình mới cho Total Global, tiếp tục triển khai dịch vụ sơn sửa kiểm định cho Total Vietnam và các khách hàng trong nước khác.

- Triển khai giải pháp: “Số hóa, quản lý và truy xuất nguồn gốc vỏ bình LPG” đáp ứng yêu cầu của Chính phủ về quản lý số điện tử và truy xuất nguồn gốc bình gas. Việc quản lý truy xuất nguồn gốc bình gas giúp Công ty quản lý sát thực hơn về vòng quay vỏ bình, xác định được chính xác từng bình gas được chiết nạp tại Trạm nào và phân phối qua hệ thống nào của Công ty.

➤ **Kinh doanh CNG:**

Sản lượng CNG thực hiện năm 2020 là: 100,67 triệu Sm³, hoàn thành 91,42% kế hoạch năm.

Về thị trường tiêu thụ và tìm kiếm khách hàng mới:

- Do ảnh hưởng của dịch COVID-19 và giá dầu, giá LPG sụt giảm, nhiều khách hàng ngừng sản xuất, giảm sản lượng tiêu thụ và một số khách hàng chuyển sang sử dụng dầu FO và LPG có giá thấp hơn giá CNG.

- Việc tìm kiếm khách hàng mới cũng không thể xúc tiến do giá CNG tăng cao và vượt mức giá FO, LPG.

- Đã tiến hành chào hàng cạnh tranh dịch vụ thuê vận chuyển CNG, kết quả trúng giá thấp hơn khoảng 17% so với đơn giá thực hiện năm 2019.

2. Công tác tài chính

- Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ năm 2020 đạt 5.101,26 tỷ đồng, hoàn thành 82,55% kế hoạch năm.

- Chi phí thực hiện năm 2020: 796,11 tỷ đồng, hoàn thành 93,81% kế hoạch năm (tiết giảm được 6,19% so với kế hoạch).

- Lợi nhuận trước thuế năm 2020: 72,63 tỷ đồng, hoàn thành 111,12% kế hoạch năm.

KMN đã thực hiện nâng hạn mức tín dụng lên 1.576 tỷ trong tổng số hạn mức tín dụng 1.900 tỷ sau khi được Hội đồng Quản trị phê duyệt.

Cập nhật, bổ sung, sửa đổi các quy chế, quy định trong quản lý để phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong công tác quản lý, điều hành.

3. Công tác nhân sự - đào tạo

- Công tác tái cấu trúc:

+ Thành lập Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt Nam - VT GAS (VT Gas). Chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 4 năm 2020 trên cơ sở tổ chức lại 02 Chi nhánh miền Đông và Chi nhánh VT GAS.

+ Cơ cấu, sắp xếp lại các Phòng thuộc Khối Điều hành Công ty, từ 06 Phòng giảm còn 05 Phòng, gồm: Phòng Tổ chức - Hành chính, Phòng Kinh doanh, Phòng Tài chính - Kế toán, Phòng Kỹ thuật - An toàn, Phòng Kế hoạch - Đầu tư (giải thể Phòng Kỹ thuật - Đầu tư).

- Hoàn thành thủ tục chấm dứt hoạt động đối với 02 Chi nhánh miền Đông và Chi nhánh VT-Gas.

- Ban hành sơ đồ tổ chức, định biên lao động cho các Chi nhánh trong toàn Công ty theo hướng tinh gọn, đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

- Tổ chức tuyển và ký Hợp đồng lao động chính thức cho các vị trí công việc thuê dịch vụ hỗ trợ sản xuất kinh doanh tại các Chi nhánh trực thuộc Công ty.

- Số lao động tính đến ngày 31/12/2020: 1.212 lao động chính thức, 88 lao động dịch vụ. Trong thời gian tới sẽ hướng đến ký hợp đồng lao động chính thức đối với toàn bộ các lao động dịch vụ hiện tại.

- Công ty đã xây dựng lại hệ thống lương theo sản lượng và gắn với hiệu quả sản xuất kinh doanh. Mức lương mới đảm bảo tiêu chí làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít để khuyến khích tăng năng suất lao động và làm việc có hiệu quả.

4. Công tác đầu tư xây dựng

- Hoàn thành dự án cải tạo hệ thống đường ống công nghệ kho LPG Gò Dầu; cải tạo, nâng cấp trạm CNG Sojitz.

- Đang tiến hành các thủ tục thực hiện dự án: Di dời trạm LPG Nha Trang, di dời kho và trạm chiết VT-Gas.

- Bổ sung dự án “Điện mặt trời mái nhà” và đã thực hiện hoàn thành trong quý IV/2020 để hưởng chính sách giá điện theo quyết định của Thủ tướng Chính phủ về ưu đãi đối với điện mặt trời áp mái.

PHẦN II: KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

1. Căn cứ xây dựng kế hoạch:

- Kết quả sản xuất kinh doanh thực hiện năm 2020 của KMN.

- Nhu cầu thị trường và tình hình kinh doanh thực tế của KMN.

- Đơn giá xây dựng kế hoạch 2021:

+ Căn cứ giá dầu thô tạm tính là 45 USD/thùng, Giá CP là 390 USD/tấn.

2. Nhiệm vụ trọng tâm:

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tập trung vào công tác phát triển thị trường bán lẻ LPG, duy trì và tăng mức độ nhận diện thương hiệu, nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Tiếp tục triển khai và hoàn thiện giải pháp số hoá, quản lý và truy xuất nguồn gốc vỏ chai LPG để quản lý hiệu quả vòng quay vỏ chai và giảm tối thiểu tình trạng chiết nạp trái phép, chiếm dụng vỏ chai gas làm ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả kinh doanh của KMN.
- Duy trì cung cấp ổn định CNG cho các khách hàng hiện hữu và phát triển khách hàng mới.
- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống kho, trạm chiết, Nhà máy Bình Khí.
- Triển khai phương án kinh doanh LNG để kịp đón đầu nguồn LNG nhập khẩu vào đầu năm 2022 và phân phối ra thị trường.
- Rà soát, tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.
- Tăng cường quản lý công nợ, gia tăng hiệu quả kinh doanh.
- Đảm bảo 100% CBCNV được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật hiện hành.
- Rà soát thực trạng cơ sở hạ tầng trong toàn Công ty để xây dựng quy hoạch, cải tạo, nâng cấp, chuẩn hóa các thiết bị tại các kho/trạm cho phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Sắp xếp lại các vị trí làm việc để nhằm nâng cao năng suất lao động cũng như để tăng thu nhập cho người lao động. Mức tiền lương, tiền thưởng, phụ cấp được xác định theo kết quả sản xuất kinh doanh chung của Công ty và mức độ đóng góp của người lao động trên nguyên tắc làm nhiều hưởng nhiều, làm ít hưởng ít, làm công việc gì, vị trí gì hưởng lương theo công việc đó, vị trí đó. Khi thay đổi công việc, thay đổi vị trí thì hưởng lương theo công việc mới, vị trí mới.

3. Chỉ tiêu kế hoạch 2021:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	KH 2021/ TH 2020
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	258.410	241.689	93,53%
1.1	LPG dân dụng	Tấn	150.380	154.444	102,70%
1.2	LPG rời	Tấn	108.030	87.245	80,76%
2	Sản lượng Vỏ bình	Vỏ			
2.1	Vỏ bình làm mới	vỏ	426.467	454.200	106,50%

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	KH 2021/TH 2020
2.2	Vỏ bình bảo dưỡng	vỏ	634.723	568.900	89,63%
3	Xăng dầu	Lít	4.419.597	4.800.000	108,61%
4	Khí nén CNG	SM ³	100.673.651	120.000.000	119,20%
II	Chỉ tiêu tài chính				
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.105,33	5.128,52	100,45%
3	Chi phí	Tỷ đồng	796,11	856,38	107,57%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	72,63	78,24	107,72%
III	Quỹ Khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	10	10	100,00%
IV	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	60,20	668,33	1110,26%
-	XDCB và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	60,20	668,33	1110,26%
-	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng			
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	31,72	588,95	1857%
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	28,68	194,91	680%
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	3,04	394,04	12971%
V	Nhân sự đào tạo	Tỷ đồng			
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động cuối kỳ	Người	1.300	1.350	103,85%
-	Số lao động bình quân	Người	1.250	1.310	104,80%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng/tháng	13,40	14,00	104,48%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	2.627	4.692	178,61%
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0,78	3,37	432,05%

Quỹ Khen thưởng phúc lợi năm 2021 tạm trích 10 tỷ đồng (Bảng trích quỹ năm 2020) trên cơ sở hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận năm 2021, trong trường hợp chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện vượt hoặc không đạt kế hoạch thì sẽ trích theo tỷ lệ hoàn thành.

4. Giải pháp thực hiện:

a. Giải pháp An toàn trong sản xuất kinh doanh:

- Thường xuyên tăng cường công tác kiểm tra, giám sát đảm bảo an ninh, an toàn PCCC, vận hành bảo dưỡng sửa chữa nhằm đảm bảo các thiết bị trong tình trạng hoạt động tốt và ngăn ngừa các nguy cơ gây ra các sự cố, tai nạn.

- Tổ chức các lớp tập huấn cho CBNV nhằm nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, an toàn vệ sinh lao động và phòng chống cháy nổ.

- Tổ chức các lớp đào tạo an toàn theo yêu cầu pháp luật cho các đối tượng theo kế hoạch đào tạo 2021.

- Kiểm định, tái kiểm định các máy, thiết bị, vật tư có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động.

b. Công tác Kinh doanh

➤ Về kinh doanh LPG

- Đảm bảo nguồn hàng ổn định đối với các nguồn hàng chính: Dinh Cố, Cà Mau, Dung Quất và nguồn nhập khẩu.

- Hoàn thiện mô hình quản trị kinh doanh LPG cho các chi nhánh phù hợp với đặc điểm vùng, miền trên cơ sở chính sách bán hàng, chính sách chiết khấu đã được duyệt. Cải tiến, nâng cao chất lượng sản phẩm trước khi đưa ra thị trường, tổ chức thực hiện tốt công tác dịch vụ hậu mãi.

➤ Về kinh doanh CNG

- Tính toán kỹ các yếu tố để lên phương án giá bán CNG cho từng khách hàng trên nguyên tắc đảm bảo hài hòa lợi ích của các bên và phù hợp với tình hình thực tế của thị trường nhiên liệu.

- Duy trì khách hàng cũ, tìm kiếm, phát triển khách hàng mới.

- Sẵn sàng chuyển đổi một số khách hàng sang sử dụng LNG khi có nguồn LNG.

➤ Về kinh doanh Vô bình

- Tập trung tốt vào nhiệm vụ sản xuất và sơn bảo dưỡng trong nội bộ, duy trì các khách hàng hiện hữu và tìm kiếm khách hàng mới tiềm năng, đảm bảo sức cạnh tranh để mở rộng thị trường trong và ngoài nước, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Nâng cấp một số máy móc thiết bị mới đáp ứng các tiêu chuẩn kỹ thuật nhằm đảm bảo chất lượng sản phẩm tốt nhất, đáp ứng nhu cầu thị trường.

c. Công tác tài chính

- Tăng cường quản lý, giám sát sử dụng nguồn tài chính để tối đa hóa lợi nhuận.

- Xác định đúng nhu cầu về vốn cho hoạt động SXKD, đầu tư xây dựng để đảm bảo thu xếp nguồn vốn và sử dụng vốn hiệu quả.

- Kiểm soát, đánh giá mức độ rủi ro các khoản nợ, tăng cường các biện pháp quản lý công nợ nhằm đảm bảo không có nợ xấu.

d. Công tác đầu tư xây dựng

- Thường xuyên cập nhật tiến độ dự án để kịp thời có phương án giải quyết nhằm đảm bảo dự án thực hiện đúng tiến độ, chất lượng.

- Đối với các dự án chuẩn bị đầu tư: Phối hợp với các đơn vị, cơ quan chức năng liên quan để hoàn thiện các thủ tục pháp lý, nhận bàn giao mặt bằng để chuẩn bị đầu tư.
- Đối với các dự án chuyển tiếp, đang triển khai: Tiếp tục tăng cường công tác giám sát, quản lý chặt chẽ để đảm bảo chất lượng, tiến độ đầu tư dự án theo kế hoạch.
- Hoàn thiện hồ sơ thủ tục thanh quyết các dự án đã hoàn thành theo đúng quy định.

e. Công tác nhân sự, đào tạo

- Lựa chọn các đơn vị đào tạo có uy tín, chất lượng và hiểu rõ các hoạt động SXKD của Công ty để thực hiện đào tạo đạt hiệu quả cao.
- Thực hiện công tác tuyên truyền mục tiêu đào tạo đến CBNV; đánh giá kết quả đào tạo đối với CBNV để đảm bảo đạt được các mục tiêu đào tạo.
- Đào tạo nâng cao đối với giảng viên đào tạo nội bộ.
- Khuyến khích toàn thể CBNV sáng tạo, tìm tòi, góp ý, đề xuất những ý tưởng mới trong công tác SXKD nhằm nâng cao hiệu quả sản xuất, tăng năng suất lao động.
- Xây dựng chính sách về đào tạo cán bộ nguồn và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cán bộ nguồn theo tiêu chuẩn từng chức danh để Công ty luôn có đội ngũ nhân sự thay thế khi cần.

Trên đây là Báo cáo tổng kết công tác sản xuất kinh doanh năm 2020, phương hướng, nhiệm vụ kế hoạch năm 2021, các giải pháp thực hiện của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam.

Xin trân trọng cảm ơn!

TỔNG GIÁM ĐỐC

Nguyễn Ngọc Luận

PHẦN III

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam quy định về chức năng nhiệm vụ của Hội đồng quản trị;

Thay mặt cho Hội đồng Quản trị (HĐQT), tôi xin trình bày báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021 như sau:

I. ĐÁNH GIÁ CHUNG TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH CỦA CÔNG TY TRONG NĂM 2020

Năm 2020, trước ảnh hưởng của đại dịch Covid – 19 diễn biến phức tạp và kéo dài, đã tác động xấu đến nền kinh tế thế giới và trong nước. Nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm mạnh do Chính phủ thực hiện giãn cách xã hội nên các khách sạn, nhà hàng, quán ăn,... đóng cửa do vậy nhu cầu tiêu thụ nhiên liệu sụt giảm, cùng với việc giá dầu và giá CP thế giới liên tục giảm sâu với biên độ lớn, khó dự đoán, giá CP tháng 02/2020 đang ở mức 525 USD/tấn đến tháng 4/2020 giảm xuống còn 235 USD/tấn (giảm 290 USD/tấn tương đương giảm 55,2 % so với tháng 2/2020)

Công tác kinh doanh CNG cũng bị ảnh hưởng lớn do nhu cầu tiêu dùng giảm vì giãn cách xã hội. Giá CNG bị cạnh tranh bởi giá FO và LPG nên một số khách hàng chuyển sang sử dụng dầu FO và LPG vì vậy sản lượng kinh doanh CNG giảm so với kế hoạch.

Về công tác sản xuất kinh doanh vô bình, tuy thị trường kinh doanh tiếp tục được mở rộng nhưng mức độ cạnh tranh ngày càng gay gắt. Và cũng do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid -19 trên toàn cầu nên hầu hết các kế hoạch mua sắm vô bình của các khách hàng bị hoãn lại.

Đứng trước những khó khăn, thách thức và gặp nhiều bất lợi trong môi trường kinh doanh do bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid, nhưng Ban Lãnh đạo Công ty đã cùng toàn thể cán bộ công nhân viên luôn đoàn kết, năng động, đổi mới và chuyên nghiệp đề ra các mục tiêu cụ thể và tận dụng tốt các cơ hội, đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp hiệu quả như chỉ đạo công tác tái cấu trúc, công tác quản trị; triển khai giải pháp “số hoá, quản lý và truy xuất nguồn gốc vô bình LPG; ban hành các quy chế, quy định trong quản lý để phù hợp với tình hình thực tế và hiệu quả trong công tác điều hành, quản lý,... giúp Công ty hoàn thành nhiệm vụ được Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thông qua đặc biệt là chỉ tiêu lợi nhuận đạt 72,63 tỷ đồng, vượt 11,12% kế hoạch năm (trừ chỉ tiêu sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch do giá dầu thô và giá CP thực

tế 400 USD/MT thấp hơn giá xây dựng kế hoạch giá CP kế hoạch 420USD/MT). Cụ thể như sau:

- + Sản lượng LPG: **258.410 tấn**, đạt 84,10% KH.
- + Sản lượng vỏ bình: **426.467 vỏ**, đạt 104,02% KH.
- + Sản lượng CNG: **100,67 triệu m³**, đạt 91,42% KH.
- + Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ: **5.101,26 tỷ đồng**, đạt 82,55% KH.
- + Lợi nhuận trước thuế đạt **72,63 tỷ đồng**, đạt 111,12% KH.
- + Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/VĐL bằng **11,37%**.

Để đạt được các chỉ tiêu nêu trên, trong năm qua, Công ty đã thực hiện tốt các giải pháp sau:

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn trong hoạt động sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty;

- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống Kho, Trạm chiết, Nhà máy bình khí; áp dụng khoa học công nghệ trong công tác quản lý nhằm tiết giảm chi phí, nâng cao lợi thế cạnh tranh;

- Tập trung sơn sửa chuyên đổi bình từ Petrovietnam Gas sang các nhãn hiệu khác của Công ty và mở rộng thị trường cung cấp bình mới cho nhu cầu nội bộ và khách hàng, tiến tới xuất khẩu sang nước ngoài.

- Duy trì cấp khí ổn định cho khách hàng CNG..

- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư và xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của các dự án, cụ thể như sau:

+ Hoàn thành dự án cải tạo hệ thống đường ống công nghệ kho LPG Gò Dầu; cải tạo, nâng cấp trạm CNG Sojitz.

+ Đang tiến hành các thủ tục thực hiện dự án: Di dời trạm LPG Nha Trang, di dời kho và trạm chiết VT-Gas.

+ Bổ sung dự án “Điện mặt trời mái nhà” và đã thực hiện hoàn thành trong quý IV/2020.

II. HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020

Hội đồng quản trị Công ty gồm 05 thành viên, trong đó gồm 01 Chủ tịch HĐQT làm việc kiêm nhiệm, 01 thành viên HĐQT kiêm nhiệm trong Ban điều hành, 01 thành viên chuyên trách, 02 thành viên độc lập HĐQT.

Năm 2020 Hội đồng Quản trị đã chỉ đạo chuẩn bị và tổ chức tốt cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2020 và tổ chức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản thông qua việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

II.1 Các phiên họp của HĐQT

Trong năm 2020, HĐQT đã tiến hành 4 phiên họp HĐQT, 20 lần có ý kiến bằng văn bản. HĐQT đã ban hành các Nghị quyết và quyết định với những nội dung quan trọng như phụ lục đính kèm.

II.2 Công tác quản lý, giám sát hoạt động đối với Tổng Giám đốc và Bộ máy điều hành

Các thành viên HĐQT đã thực hiện nhiệm vụ chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban Điều hành, cụ thể như sau:

- Năm 2020, HĐQT đã hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ của mình trong việc chỉ đạo, giám sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý và điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua các Quy chế quản lý nội bộ; Nghị quyết/Quyết định; văn bản; các cuộc họp của HĐQT, các buổi làm việc với Ban Tổng Giám đốc về hoạt động sản xuất kinh doanh, tài chính, đầu tư xây dựng,...

- HĐQT cũng luôn hỗ trợ và phối hợp kịp thời với Ban Tổng Giám đốc trong việc tìm các giải pháp, tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Trong công tác chỉ đạo, HĐQT thực hiện theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ của Công ty.

- Luôn theo dõi và nắm bắt quá trình điều hành SXKD, thông qua các báo cáo, văn bản của Ban điều hành gửi cho HĐQT.

Đánh giá chung về công tác này, HĐQT đã luôn hướng tới các chuẩn mực quản trị hiện đại của công ty cổ phần, công tác này thực tế trong các năm qua đã đạt kết quả tốt, đáp ứng yêu cầu theo quy định tại Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, Quy chế hoạt động của HĐQT và các quy định của pháp luật. Việc giám sát, đôn đốc, chia sẻ của HĐQT đã giúp Ban điều hành tổ chức thực hiện đúng các nghị quyết, quyết định của HĐQT nhanh chóng kịp thời hơn, đồng thời giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty ổn định và đạt hiệu quả cao.

Về việc giám sát công tác điều hành của Tổng Giám đốc, HĐQT đánh giá cao việc chỉ đạo, điều hành trong công tác SXKD. Tổng Giám đốc đã chỉ đạo thực hiện tốt các chiến lược, nghị quyết và quyết định của Hội đồng quản trị, cùng với tập thể lãnh đạo Công ty, góp phần quan trọng vào kết quả hoạt động SXKD của Công ty năm 2020.

II.3 Đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT:

Trong năm 2020, Thành viên độc lập HĐQT đã tích cực hoạt động, phát huy vai trò của mình trong việc hỗ trợ hoạt động quản trị hiệu quả, minh bạch, bảo vệ lợi ích của nhà đầu tư, đồng thời tham mưu và đề xuất lên HĐQT các vấn đề về định hướng chiến lược kinh doanh, nhân sự, chính sách... để đảm bảo hiệu quả hoạt động của Công ty.

Với tinh thần trách nhiệm và chuyên môn cao, HĐQT trong năm qua đã tổ chức các cuộc họp định kỳ để định hướng chiến lược, cụ thể hóa và chỉ đạo cho BGD thực hiện các chủ trương đã được ĐHĐCĐ phê duyệt và thông qua. Các Nghị quyết, Quyết định cũng được ban hành một cách kịp thời, theo đúng quy định của Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty, phù hợp với thực tiễn kinh doanh, đáp ứng được yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển.

Theo đánh giá của Thành viên độc lập HĐQT, Công ty đã nỗ lực vượt qua thách thức và hoàn thành vượt mức chỉ tiêu lợi nhuận được ĐHĐCĐ giao phó. Thành viên độc lập HĐQT đồng thời đề cao việc tăng cường phối hợp, trao đổi thường xuyên giữa các cổ đông lớn của công ty nhằm nâng cao công tác quản trị công ty trong bối cảnh thị

trường cạnh tranh gay gắt để tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh của công ty, bảo đảm lợi ích cao cho các nhà đầu tư cũng như cho người lao động công ty.

II.4 Công tác khác:

- HĐQT tiếp tục chỉ đạo thực hiện công bố thông tin cho các cổ đông theo đúng quy định hiện hành của Bộ tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước.
- Thường xuyên cập nhật trang thông tin điện tử (Website) của Công ty, đăng tải các thông tin liên quan đến hoạt động quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty trên Website của Công ty.

III. THÙ LAO VÀ CÁC LỢI ÍCH KHÁC CỦA HĐQT NĂM 2020

Công ty áp dụng chế độ lương cho thành viên trong HĐQT theo quy định của pháp luật, Điều lệ, quy chế trả lương, trả thưởng của Công ty, tương xứng với năng lực và kết quả công việc của từng thành viên. Chế độ thưởng và phúc lợi chung khác theo Quy chế và Thỏa ước lao động tập thể.

Trong năm 2020, Công ty đã thanh toán các khoản lương, thưởng và thù lao cho các thành viên HĐQT như sau: Tổng tiền lương của thành viên HĐQT: 2.103.534.125 đồng; Tổng tiền thù lao của thành viên HĐQT: 234.000.000 đồng:

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương /thưởng	Thù lao	Ghi chú
Ông Trần Văn Nghị	Chủ tịch HĐQT	326.441.000		Miễn nhiệm ngày 28/4/2020
Bà Phan Thị Ngọc Hà	Chủ tịch HĐQT		110.000.000	Bỏ nhiệm ngày 28/4/2020
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	1.037.057.375		
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	740.035.750		
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT		62.000.000	
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên độc lập HĐQT		62.000.000	

IV. BÁO CÁO VỀ CÁC GIAO DỊCH

1. Giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn Điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan của thành viên đó:

Đã được trình bày tại khoản 34 thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán tình hình quản trị công ty năm 2020.

2. Giao dịch giữa công ty với công ty trong đó thành viên Hội đồng quản trị là thành viên sáng lập hoặc là người quản lý doanh nghiệp trong thời gian 03 năm gần nhất trước thời điểm giao dịch: không phát sinh giao dịch.

V. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2021

Dự kiến năm 2021 vẫn còn nhiều biến động lớn trên thị trường năng lượng. Thị trường kinh doanh LPG trong nước vẫn tiếp tục đối diện với những khó khăn chưa thể giải quyết triệt để xuất phát từ tình hình gian lận thương mại trong kinh doanh vẫn tồn tại ở hầu hết các khu vực thị trường.

Với những nhận định nêu trên, để đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, HĐQT xác định những nội dung chính cần thực hiện như sau:

1. Tiếp tục tổ chức bộ máy HĐQT làm việc chuyên nghiệp với tinh thần trách nhiệm cao, thực hiện tốt công tác chỉ đạo, giám sát hoạt động của Ban điều hành. Tập trung chỉ đạo hoàn thành tốt các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Cùng với Ban Kiểm soát thực hiện chương trình giám sát các Chi nhánh trực thuộc, Công ty thành viên để tháo gỡ khó khăn, tạo điều kiện để Công ty thành viên và các Chi nhánh hoàn thành nhiệm vụ năm 2021.

3. Duy trì các phiên họp định kỳ theo quy định và tổ chức họp bất thường khi cần thiết để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền của HĐQT, đồng thời tham gia đầy đủ các phiên họp của Ban điều hành theo quy định hoặc được mời để cùng ban điều hành xử lý kịp thời các công việc.

4. Đôn đốc, giám sát chặt chẽ việc triển khai các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đối với Ban Điều hành để hoàn thành các nhiệm vụ/mục tiêu trọng tâm của năm 2021, cụ thể:

- Đảm bảo công tác an ninh, an toàn và hiệu quả trong mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Rà soát/cập nhật các văn bản/quy định thuộc hệ thống quản trị của Công ty để phục vụ công tác quản lý/quản trị của Công ty ngày càng tốt hơn.

- Tập trung vào công tác phát triển thị trường bán lẻ LPG, duy trì và tăng mức độ nhận diện thương hiệu.

- Tiếp tục rà soát, tiết giảm chi phí để gia tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh trong toàn Công ty.

- Tập trung sản xuất vô bình đảm bảo chất lượng và tiến độ đáp ứng nhu cầu của khách hàng, đồng thời tìm kiếm khách hàng mới trong và ngoài nước để khai thác hiệu quả nhà máy sản xuất bình khí.

- Đẩy nhanh việc quản lý vô bình thông qua việc quản lý số hóa.
- Tăng cường quản lý công nợ, gia tăng hiệu quả kinh doanh.
- Đảm bảo 100% CBCNV được huấn luyện, đào tạo theo các yêu cầu của pháp luật hiện hành.
- Rà soát thực trạng cơ sở hạ tầng trong toàn Công ty để xây dựng quy hoạch, cải tạo, nâng cấp, chuẩn hóa các thiết bị tại các kho/trạm cho phù hợp với chiến lược phát triển của Công ty.
- Khai thác, sử dụng hiệu quả hệ thống kho, trạm chiết, Nhà máy Bình Khí.
- Tiếp tục sắp xếp lại các vị trí làm việc để nâng cao năng suất lao động cũng như để tăng thu nhập cho người lao động.
- Chỉ đạo kiểm soát chặt chẽ tình hình triển khai các dự án đầu tư và xây dựng, đảm bảo tiến độ, chất lượng và hiệu quả của các dự án do HĐQT phê duyệt trong năm 2021.

Trên đây là Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2020 và kế hoạch hoạt động năm 2021, trên tinh thần trách nhiệm vì lợi ích và sự phát triển của Công ty, kính mong Đại hội đồng cổ đông đóng góp ý kiến và thông qua để xây dựng Công ty ngày càng phát triển bền vững.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Thị Ngọc Hà

Phụ lục đính kèm Báo cáo hoạt động của Hội đồng Quản trị

Một số các Nghị quyết/Quyết định quan trọng của Hội đồng Quản trị đã ban hành trong năm 2020:

1. Quý I/2020:

- Thông qua kết quả SXKD năm 2019; Kế hoạch SXKD năm 2020 của Công ty; Thông qua kế hoạch SXKD cho các Chi nhánh trực thuộc Công ty;
- Thông qua ngày đăng ký cuối cùng để thực hiện quyền tham dự ĐHĐCĐ thường niên và ngày tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua việc phân công nhiệm vụ trong Hội đồng Quản trị Công ty;
- Thông qua việc thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2020;
- + Chấp thuận việc bổ nhiệm ông Đàm Trọng Nguyên – Phó phòng TCKT giữ chức Trưởng phòng Kế toán Chi nhánh miền Đông và giao kiêm Trưởng phòng Kế toán các khu vực kinh doanh thuộc Chi nhánh miền Đông.
- Phê duyệt hạn mức vay vốn lưu động phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm 2020;
- Bổ nhiệm ông Đào Đình Thiêm – Giám đốc Chi nhánh VT – Gas giữ chức Phó Giám đốc Công ty;
- Phê duyệt bổ sung một số nội dung liên quan đến Công ty TNHH MTV vào các Điều trong Quy chế quản lý cán bộ;
- Thông qua phương án mua lại Công ty TNHH MTV Khí hoá lỏng Việt Nam – VT Gas và các nội dung liên quan;

2. Quý II/2020:

- Thông qua các tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty;
- Thông qua việc thay đổi thời gian và địa điểm tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 của Công ty;
- Thông qua việc sửa đổi một số nội dung tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020;
- Thông qua việc bầu bà Phan Thị Ngọc Hà – Thành viên HĐQT giữ chức Chủ tịch HĐQT;
- Chấp thuận mức thù lao của Chủ tịch HĐQT không chuyên trách;
- Phê duyệt chủ trương phát triển thị trường kinh doanh khu vực Bắc Bộ;
- Phê duyệt hạn mức tín dụng bổ sung phục vụ SXKD trong năm 2020;

3. Quý III/2020:

- Thông qua kết quả SXKD 6 tháng đầu năm, nhiệm vụ KH SXKD 6 tháng cuối năm 2020;
- Chấp thuận bổ sung vào kế hoạch đầu tư năm 2020 dự án “Điện mặt trời mái nhà”;
- Bổ nhiệm Thư ký Công ty kiêm nhiệm Người phụ trách quản trị Công ty;

- Thông qua kế hoạch trình ĐHĐCĐ Công ty theo hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để bổ sung ngành nghề kinh doanh mới của Công ty là sản xuất, truyền tải và phân phối điện; Sửa đổi Điều lệ theo ngành nghề kinh doanh mới;

- Thông qua kế hoạch chi trả cổ tức năm 2019 (tỷ lệ 8%/cổ phiếu);

- Thông qua việc sửa đổi Điều lệ Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ bất thường về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh mới là sản xuất truyền tải và phân phối điện;

4. Quý IV/2020:

- Thông qua kết quả SXKD 9 tháng đầu năm, nhiệm vụ KH SXKD 3 tháng cuối năm 2020;

- Phê duyệt mức thù lao của Chủ tịch và Kiểm soát viên Công ty TNHH Khí hoá lỏng Việt Nam – VT Gas;

(Vui lòng tham khảo chi tiết Báo cáo tình hình quản trị Công ty đã công bố thông tin tại Website Công ty ngày 27/01/2021).

PHẦN IV
BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020
VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh khí Miền nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư 166/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị công ty áp dụng với công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam quy định về chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát;

Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam được kiểm toán bởi Công ty TNHH Deloitte Việt nam

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã triển khai nhiệm vụ và xin báo cáo trước Đại Hội đồng Cổ đông kết quả hoạt động với một số nội dung như sau:

PHẦN I - KẾT QUẢ KIỂM TRA, GIÁM SÁT NĂM 2020

I - HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT

1. Hoạt động của Ban Kiểm soát

Nhân sự Ban Kiểm soát gồm 01 Trưởng ban Kiểm soát là thành viên chuyên trách và 02 kiểm soát viên là thành viên kiêm nhiệm.

Căn cứ vào quyền hạn và trách nhiệm của Ban Kiểm soát theo quy định tại điều 170 của Luật doanh nghiệp 59/2020/QH14 và Điều lệ Công ty, trong năm 2020 Ban Kiểm soát đã triển khai thực hiện các nội dung như sau:

- Giám sát việc tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty, và tuân thủ các quy định pháp luật hiện hành. Kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh. Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông.

- Xem xét tính đúng đắn về pháp lý của việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và Ban Điều hành trong năm tài chính 2020, kiểm soát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin của Công ty theo đúng các quy định của Pháp luật

- Thẩm định Báo cáo tài chính soát xét giữa niên độ và cả năm, đảm bảo tính đúng đắn minh bạch trong các báo cáo. Phân tích, đánh giá tình hình tài chính, khả năng bảo toàn và phát triển vốn của công ty.

- Công tác kiểm tra, giám sát của Ban Kiểm soát được thực hiện liên tục, có hệ thống nhằm nắm bắt kịp thời thực trạng, hiệu quả hoạt động của Công ty, để giúp phát hiện và khắc phục kịp thời những tồn tại trong hệ thống quản lý, điều hành hoạt động và hệ thống kiểm soát nội bộ. Định kỳ hàng quý Ban Kiểm soát lập kế hoạch kiểm tra, giám sát, phân công trách nhiệm cho từng thành viên theo từng lĩnh vực, thực hiện kiểm tra, giám sát theo kế hoạch đã đề ra và tổng kết lập Báo cáo kiểm tra, giám sát.

- Trong năm 2020 Ban kiểm soát đã phối hợp với đoàn kiểm tra của Công ty kiểm tra giám sát tại các đơn vị trong Công ty. Ban Kiểm soát luôn trao đổi với Ban Điều hành Công ty, lãnh đạo các phòng chức năng, Chi nhánh để cùng tiến tới hoàn thiện hệ thống kiểm soát nội bộ trong Công ty. Cuối năm thành viên Ban Kiểm soát tham gia giám sát công tác kiểm kê tài sản cuối năm tại các đơn vị, Chi nhánh trong Công ty.

- Công tác giám sát cũng được thực hiện thông qua kết quả kiểm tra, kiểm toán của các cơ quan quản lý nhà nước, như: Kết quả thanh tra và quyết toán thuế từ năm 2015-2018 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh ...

2. Thù lao, chi phí hoạt động và lợi ích của thành viên Ban Kiểm soát trong năm 2020:

Tổng tiền lương của thành viên Ban kiểm soát: 1.006.124.752 đồng; Tổng tiền thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 36.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao	Ghi chú
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	687.960.796		
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên BKS	318.163.956		
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên BKS		36.000.000	
Tổng cộng		1.006.124.752	36.000.000	

3. Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát

Trong năm 2020 Ban Kiểm soát tổ chức 04 cuộc họp định kỳ (trực tiếp và lấy ý kiến qua email). Nội dung của các cuộc họp bao gồm:

- Xây dựng và thông qua Kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2020 của Ban Kiểm soát. Thông qua báo cáo của Ban Kiểm soát trình Đại hội cổ đông thường niên 2020;

- Xây dựng và thông qua Báo cáo giám sát hàng quý, bao gồm: đánh giá về tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty; Báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng Quản trị, Báo cáo đánh giá về hoạt động của Ban Tổng Giám đốc Công ty; đánh giá về việc thực hiện và tuân thủ các Quy chế, Quy định của Công ty;

- Thông qua thẩm định báo cáo tài chính giữa niên độ và năm 2019 và giữa niên độ 2020;

- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá công tác tổ chức Đại hội Cổ đông theo đúng quy định về trình tự, thủ tục theo quy định của pháp luật;

- Phân công tham gia giám sát và báo cáo đánh giá về công tác kiểm kê tài sản và công nợ cuối năm của Công ty.

II- KẾT QUẢ KIỂM TRA GIÁM SÁT

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2020, trong bối cảnh nền kinh tế có nhiều khó khăn: Đại dịch Covid-19, bão lũ liên tục tại miền Trung, giá CP thế giới sụt giảm với biên độ lớn, cùng với nhu cầu tiêu dùng trong nước giảm mạnh do chính phủ thực hiện giãn cách xã hội, nhưng Công ty vẫn đạt được kết quả đáng khích lệ như sau:

STT	CHỈ TIÊU	Thực hiện 2019	Thực hiện 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.788.307.409.133	5.101.261.802.246
2	Lợi nhuận gộp	1.075.412.379.851	864.679.707.354
3	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	90.358.028.181	70.963.949.995
4	Lợi nhuận khác	2.827.699.869	1.669.044.158
5	Tổng lợi nhuận trước thuế	93.185.728.050	72.632.994.153
6	Lợi nhuận sau thuế	74.251.320.574	56.826.954.157
7	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	1.039	931

• Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2020

Đơn vị: Tỷ đồng

STT	Chỉ tiêu	Kế hoạch Năm 2020	Thực hiện Năm 2020	% Thực hiện kế hoạch
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	6.179,29	5.101,26	82,55%
2	Lợi nhuận trước thuế	65,36	72,63	111,12%

Mặc dù có rất nhiều khó khăn về kinh doanh, sản lượng và doanh thu không đạt kế hoạch, nhưng do quản trị tốt chi phí đầu vào, tiết giảm đáng kể chi phí bán hàng và chi phí quản lý doanh nghiệp nên lợi nhuận trước thuế vẫn đạt vượt mức kế hoạch 11,12%.

• Công tác đầu tư xây dựng và mua sắm thiết bị cũng đã được thực hiện khẩn trương, kịp thời đưa vào khai thác đáp ứng yêu cầu sản xuất kinh doanh:

Các công trình được thực hiện tuân thủ đúng các quy định của Luật Đấu thầu, các quy định về quản lý chất lượng, về quản lý chi phí xây dựng công trình. Hiện nay các công trình đã/đang được làm thủ tục quyết toán vốn đầu tư công trình hoàn thành theo đúng quy định.

2. Kết quả thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

Một số chỉ số tài chính cơ bản:

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị	31/12/2019	31/12/2020
		tính		
I	Cơ cấu tài sản			
1	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	56,11	52,38
2	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	43,89	47,62
II	Cơ cấu nguồn vốn			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	54,60	57,96
2	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	45,40	42,04
III	Chỉ số khả năng thanh toán			
1	Khả năng thanh toán nhanh	Lần	0,80	0,80
2	Khả năng thanh toán hiện hành	Lần	0,97	0,99
IV	Tỷ suất lợi nhuận			
1	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	3,43	2,43
2	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ SH	%	7,56	5,75

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý tình hình tài chính của Công ty tại thời điểm 31/12/2020, báo cáo được trình bày theo mẫu Báo cáo tài chính hợp nhất do cơ cấu tổ chức của Công ty có thay đổi, Công ty TNHH Khí hóa lỏng Việt nam - VT Gas bắt đầu hoạt động với mô hình Công ty TNHH một thành viên với sở hữu 100% vốn của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam từ ngày 01/4/2020 theo quy định của Bộ Tài chính.

- Việc ghi chép, mở sổ kế toán, phân loại các nội dung kinh tế được thực hiện theo các chuẩn mực kế toán do Bộ Tài chính ban hành.

- Công ty đã thực hiện báo cáo và công bố thông tin định kỳ trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước theo qui định của Bộ Tài chính về việc công bố thông tin trên Thị trường Chứng khoán.

- Cơ cấu tài sản/nguồn vốn của Công ty có thay đổi, nợ phải trả/nguồn vốn tăng (3,36%) do Công ty sử dụng đòn bẩy tài chính để tài trợ vốn lưu động.

- Các chỉ số thanh toán cho thấy Công ty vẫn kiểm soát tốt dòng tiền.

- Các chỉ tiêu về tỷ suất lợi nhuận giảm chủ yếu do lợi nhuận sau thuế 2020 giảm so với năm trước, Công ty vẫn bảo toàn và phát triển được vốn.

- Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã được thực hiện kiểm toán theo qui định tại Điều lệ công ty và Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông năm 2020, do Công ty TNHH Kiểm toán Deloitte Việt Nam thực hiện .

3. Thực hiện kế hoạch chi trả cổ tức và các nghị quyết khác của ĐHĐCĐ:

Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2019 là 8%/ VDL bằng tiền mặt theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

Các nội dung khác đã được thực hiện theo đúng nghị quyết ĐHĐCĐ.

4. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Hội đồng quản trị

Hội đồng Quản trị Công ty đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao, thể hiện đúng vai trò và trách nhiệm của mình, cùng với Ban Tổng Giám đốc đưa Công ty vượt qua những khó khăn của năm 2020.

Hội đồng quản trị Công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường theo đúng quy định của Điều lệ Công ty. Trong năm 2020, Hội đồng quản trị đã tổ chức một số các cuộc họp trực tiếp và ban hành các Nghị quyết ,Quyết định. Các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành đúng trình tự, đúng thẩm quyền và phù hợp với căn cứ Pháp lý theo quy định của Pháp luật và Điều lệ Công ty.

Hội đồng Quản trị cũng đã thảo luận và quyết định một số vấn đề quan trọng liên quan đến hoạt động của Công ty. Ban Kiểm soát đánh giá hoạt động của Hội đồng Quản trị đáp ứng kịp thời với những thay đổi của Công ty và yêu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty trong năm tài chính 2020.

Hội đồng Quản trị thực hiện giám sát hoạt động của Ban Điều hành trong việc triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại Hội đồng Cổ đông, Nghị Quyết, Quyết định của Hội đồng Quản trị và các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Phối hợp với Ban Điều hành chỉ đạo, điều hành toàn diện mọi hoạt động của Công ty góp phần quan trọng vào việc đưa Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận 2020 theo Nghị quyết của Đại hội đồng Cổ đông.

5. Kết quả giám sát việc thực hiện nhiệm vụ quản lý của Ban Tổng giám đốc Công ty.

Trong bối cảnh chung đầy khó khăn của năm 2020, Ban Tổng giám đốc Công ty đã tập trung điều hành quyết liệt, linh hoạt, sâu sát mọi hoạt động của Công ty; chủ động nghiên cứu, thực hiện các giải pháp và triển khai kịp thời các quyết sách để tháo gỡ khó khăn; nâng cao năng lực bộ máy quản lý giúp tiết giảm chi phí đáng kể để đưa Công ty hoàn thành vượt mức kế hoạch lợi nhuận được giao.

Ban Tổng giám đốc Công ty đã triển khai đầy đủ các Nghị quyết của Hội đồng Quản trị; thực hiện nghiêm túc các quyền hạn và nhiệm vụ khác theo đúng Điều lệ Công ty và Pháp luật quy định.

Lãnh đạo Công ty chú trọng thực hiện các biện pháp bảo toàn vốn như: Chú trọng công tác An toàn phòng chống cháy nổ, mua đầy đủ bảo hiểm tài sản, hàng hóa; Công tác thu hồi công nợ được quan tâm sâu sát, sử dụng nhiều biện pháp để thu hồi công nợ, giảm thiểu nợ khó đòi, nợ tồn đọng; Thực hiện trích lập các khoản dự phòng như: dự

phòng giảm giá hàng tồn kho, nợ phải thu khó đòi, dự phòng tổn thất các khoản đầu tư tài chính, trích lập quỹ dự phòng tài chính đầy đủ, đúng quy định.

Năm 2020 có sự biến động khá nhiều về lao động, việc tuyển dụng, sử dụng, điều chuyển lao động, việc thực hiện ký kết Hợp đồng lao động và chấm dứt Hợp đồng lao động của Lãnh đạo Công ty giữa người sử dụng lao động và người lao động được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước. Công ty nộp BHXH, BHYT kịp thời đúng quy định. Lãnh đạo Công ty đã chú trọng thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ chính sách cho người lao động theo quy định của pháp luật.

5. Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc:

Giữa Ban Kiểm soát, Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc Công ty luôn có sự phối hợp chặt chẽ. Ban Kiểm soát đã nhận được sự hợp tác, tạo điều kiện từ Hội đồng Quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình, như việc cung cấp thông tin, tài liệu, cử cán bộ làm việc với Ban Kiểm soát khi có yêu cầu.

Ban Kiểm soát được mời tham dự hầu hết các cuộc họp của Hội đồng quản trị, và các cuộc họp giao ban của Công ty. Tại các cuộc họp này Ban kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp ý kiến trên phương diện đảm bảo tính phù hợp trong các hoạt động của Công ty.

Ban Kiểm soát đã thực hiện thẩm định báo cáo Tài chính trước khi trình Hội đồng Quản trị và Đại hội đồng Cổ đông. Báo cáo tổng kết công tác kiểm tra, kiểm soát hàng quý của Ban Kiểm soát đều được gửi tới Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc.

IV - KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

Sau quá trình thực hiện kiểm tra giám sát trong năm 2020 vừa qua, Ban kiểm soát nhất trí với Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh, Báo cáo Tài chính và Phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty đưa ra. Kính đề nghị Đại hội thông qua Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo Tài chính và phương án phân phối lợi nhuận năm 2020 của Công ty.

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán: Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo đề xuất như sau:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam

Đó là các đơn vị kiểm toán được độc lập có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam. Với danh sách đã được thông qua như trên, Công ty sẽ chọn ra một đơn vị đáp ứng yêu cầu về tiến độ công bố thông tin và đảm bảo mức phí phù hợp và cạnh tranh.

PHẦN II - KẾ HOẠCH CÔNG TÁC NĂM 2021

Ban Kiểm soát tiếp tục thực hiện chức năng nhiệm vụ của mình nhằm đảm bảo lợi ích hợp pháp của Công ty và Cổ đông:

- Giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2021. Giám sát việc chấp hành Điều lệ và các quy chế quản lý nội bộ của Công ty. Giám sát tình hình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

- Phối hợp với Hội đồng Quản trị và Ban Tổng Giám đốc, các phòng chức năng Công ty trong việc kiểm tra, giám sát công tác quản lý tại các Chi nhánh, Công ty con cũng như tại văn phòng Công ty.

- Theo dõi, kiểm tra và giám sát quá trình chuẩn bị, triển khai và quyết toán các dự án đầu tư.

- Thẩm định báo cáo Báo cáo tài chính, báo cáo đánh giá công tác quản lý của Hội đồng Quản trị năm 2021. Phân tích đánh giá tình hình tài chính, tình hình quản lý, sử dụng vốn, hiệu quả hoạt động và khả năng thanh toán nợ của Công ty. Giám sát việc quản lý vốn chủ sở hữu và quản lý phần vốn của Công ty đầu tư vào doanh nghiệp khác.

- Giám sát việc thực hiện chi trả cổ tức cho Cổ đông và các nội dung khác theo Nghị quyết ĐHĐCĐ .

Trên đây là báo cáo tóm tắt tình hình hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2020 và phương hướng hoạt động chủ yếu của Ban Kiểm soát năm 2021.

Kính trình Đại hội xem xét thông qua.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN

Đào Thanh Hằng

PHẦN V

NỘI DUNG CÁC TỜ TRÌNH:

- 1. Tờ trình về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán);**
- 2. Tờ trình về việc thông qua phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2020, kế hoạch năm 2021;**
- 3. Tờ trình về việc thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021;**
- 4. Tờ trình về việc thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2021;**
- 5. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cho phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC;**
- 6. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Thông tư số 116/2020/TT-BTC;**
- 7. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty phù hợp với Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Thông tư số 116/2020/TT-BTC;**
- 8. Tờ trình thông qua việc sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty phù hợp với Nghị định số 155/2020/NĐ-CP và Thông tư số 116/2020/TT-BTC;**

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam đã được kiểm toán bởi Chi nhánh Công ty TNHH Deloitte Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2020 chi tiết đã được công bố thông tin theo quy định và đăng tải trên website của Công ty tại www.pgs.com.vn bao gồm:

- Báo cáo của kiểm toán viên;
- Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2020;
- Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020;
- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2020;
- Thuyết minh báo cáo tài chính năm 2020.

Trong đó, một số chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

STT	Chỉ tiêu cơ bản	ĐVT	Giá trị năm 2020
1	Tổng tài sản	Đồng	2.350.496.523.638
2	Nợ phải trả	Đồng	1.362.234.462.797
3	Vốn chủ sở hữu	Đồng	988.262.060.841
4	Tổng doanh thu (*)	Đồng	5.105.331.547.430
5	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	72.632.994.153
6	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	56.826.954.157

(*) Tổng doanh thu bao gồm doanh thu về bán hàng và cung cấp dịch vụ, doanh thu hoạt động tài chính và thu nhập khác.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Ngọc Hà

Số: 02/TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc phương án chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2020,
kế hoạch năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua phương án chia cổ tức năm 2020 và phương án dự kiến năm 2021 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam như sau:

1. Phương án chia cổ tức và trích lập các Quỹ năm 2020:

Chỉ tiêu	Năm 2020	Ghi chú
A - Lợi nhuận trước thuế năm 2020	72.632.994.153	đồng
B - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020	15.806.039.996	đồng
C - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2020	56.826.954.157	đồng
D - Trích lập các quỹ	11.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (*)	10.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành (*)	1.000.000.000	đồng
Phương án chia cổ tức năm 2020		
1 - Tổng số cổ phiếu	50.000.000	cổ phiếu
2 - Vốn điều lệ của Công ty	500.000.000.000	đồng
3 - Lợi nhuận năm 2019 còn lại	33.218.493.577	đồng
4 - Lợi nhuận năm 2020 sau khi trích lập các Quỹ	45.826.954.157	đồng
5 - Lợi nhuận năm 2020 chia cho các cổ đông	50.000.000.000	đồng
6 - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền) (**)	10,0%	%
7 - Lợi nhuận chuyển sang năm 2021	29.045.447.734	đồng

(**) Giao cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phương án dự kiến chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2021 (theo phương án giá dầu thô 45 USD/thùng và CP 390 USD/tấn):

Chỉ tiêu	Năm 2021	Ghi chú
1 - Lợi nhuận năm 2020 chuyển sang	29.045.447.734	đồng
2 - Lợi nhuận trước thuế năm 2021	78.240.000.000	đồng
3 - Thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	15.648.000.000	đồng
4 - Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp năm 2021	62.592.000.000	đồng
5 - Trích lập các quỹ	11.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng, phúc lợi (***)	10.000.000.000	đồng
+ Quỹ khen thưởng Ban Điều hành (***)	1.000.000.000	đồng
6 - Lợi nhuận chia cổ tức sau khi trích lập các Quỹ		
a - Tổng số cổ phiếu	50.000.000	cổ phiếu
b - Vốn điều lệ của Công ty	500.000.000.000	đồng
c - Lợi nhuận chia cho cổ đông	50.000.000.000	đồng
d - Tỷ lệ chia cổ tức (bằng tiền)	10,0%	%
e - Lợi nhuận chuyển sang năm 2022	30.637.447.734	đồng

(***) Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2021 tăng 8% so với thực hiện năm 2020, Công ty dự kiến trích Quỹ khen thưởng phúc lợi tương đương năm 2020 để phục vụ chi cho các ngày lễ, các chính sách phúc lợi theo thỏa ước lao động tập thể và thưởng Ban Điều hành dự kiến tương đương năm 2020.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Ngọc Hà

Số: 03/TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc phương án trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2020 và kế hoạch trả thù lao Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam;

Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 và kế hoạch năm 2021 của Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam.

Hội đồng Quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua các nội dung sau:

I. Báo cáo thù lao của HĐQT và BKS Công ty năm 2020:

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị : 05 người, trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập Hội đồng Quản trị.

- Thành viên Ban Kiểm soát: 03 người, trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

2. Tổng tiền lương của thành viên Hội đồng Quản trị: 2.103.534.125 đồng; Tổng tiền thù lao của thành viên HĐQT: 234.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương /thưởng	Thù lao	Ghi chú
Ông Trần Văn Nghị	Chủ tịch HĐQT	326.441.000		Miễn nhiệm ngày 28/4/2020
Bà Phan Thị Ngọc Hà	Chủ tịch HĐQT		110.000.000	Bổ nhiệm ngày 28/4/2020

Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc	1.037.057.375		
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	740.035.750		
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên độc lập HĐQT		62.000.000	
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên độc lập HĐQT		62.000.000	
Tổng cộng		2.103.534.125	234.000.000	

3. Tổng tiền lương của thành viên Ban kiểm soát: 1.006.124.752 đồng; Tổng tiền thù lao của thành viên Ban kiểm soát: 36.000.000 đồng.

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao	Ghi chú
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban kiểm soát	687.960.796		
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên BKS	318.163.956		
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên BKS		36.000.000	
Tổng cộng		1.006.124.752	36.000.000	

II. Kế hoạch lương/thù lao của HĐQT và BKS năm 2021:

1. Số lượng thành viên:

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người trong đó có 02 thành viên là thành viên độc lập HĐQT.

- Thành viên BKS: 03 Người trong đó 01 thành viên chuyên trách là Trưởng BKS.

2. Tổng tiền lương của thành viên HĐQT năm 2021, chi tiết như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao
Bà Phan Thị Ngọc Hà	Chủ tịch HĐQT		360.000.000
Ông Nguyễn Ngọc Luận	Thành viên HĐQT,	1.400.000.000	

	Tổng Giám đốc		
Ông Nguyễn Hoàng Giang	Thành viên HĐQT	910.560.000	
Ông Hà Anh Tuấn	Thành viên HĐQT		84.000.000
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên HĐQT		84.000.000
Tổng cộng		2.310.560.000	528.000.000

3. Tổng tiền lương của Ban Kiểm soát năm 2021, chi tiết như sau:

(Đơn vị tính: đồng)

Họ và Tên	Chức danh	Lương/thưởng	Thù lao
Bà Đào Thanh Hằng	Trưởng Ban Kiểm soát	770.560.000	
Bà Trần Thị Thu Hiền	Thành viên BKS		60.000.000
Ông Phạm Tuấn Anh	Thành viên BKS		60.000.000
Tổng cộng		770.560.000	120.000.000

4. Thù lao cho HĐQT và BKS không hưởng lương tại Công ty:

- Thù lao cho Chủ tịch HĐQT : 30.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên HĐQT : 7.000.000 đồng/người/tháng.
- Thù lao cho thành viên BKS : 5.000.000 đồng/người/tháng.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH

Phan Thị Ngọc Hà

Số: 04/TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 04 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán BCTC năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam,

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Công ty Kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty theo đề xuất như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán:

- Là đơn vị kiểm toán độc lập có uy tín, được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận thực hiện kiểm toán cho các tổ chức niêm yết. Có đội ngũ kiểm toán viên trình độ cao, nhiều kinh nghiệm kiểm toán các báo cáo tài chính theo quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam và đáp ứng yêu cầu về tiến độ công bố thông tin.

- Có mức phí phù hợp và cạnh tranh.

2. Danh sách đơn vị kiểm toán đề xuất:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam
- Công ty TNHH PwC (Việt Nam)
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam

3. Trường hợp đơn vị kiểm toán được lựa chọn không đáp ứng tiến độ yêu cầu thực hiện, cho phép lựa chọn đơn vị còn lại trong danh sách đơn vị kiểm toán trên.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đào Thanh Hằng

Số: 05 /TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 3 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng Quản trị KMN kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục số 01 đính kèm.

Điều lệ được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Ngọc Hà

Số: 06 /TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua sửa đổi Quy chế nội bộ về quản trị Công ty Công ty

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng Quản trị KMN kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục số 02 đính kèm.

Quy chế nội bộ về quản trị Công ty sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Ngọc Hà

Số 07/TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Hội đồng Quản trị KMN kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục số 03 đính kèm.

Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng kể từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Phan Thị Ngọc Hà

Số 08/TTr-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021
Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam**

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí miền Nam (KMN);

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26/11/2019;

Căn cứ Nghị định 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán;

Căn cứ Thông tư số 116/2020/TT-BTC ngày 31/12/2020 hướng dẫn một số điều về quản trị Công ty áp dụng đối với Công ty đại chúng tại Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi, bổ sung tại Phụ lục số 04 đính kèm.

Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua.

**TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**

Đào Thanh Hằng

Số /NQ-KMN

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 20 tháng 4 năm 2021

Dự thảo

NGHỊ QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CÔNG TY CỔ PHẦN KINH DOANH KHÍ MIỀN NAM

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam (KMN);
- Căn cứ Biên bản họp số/BB-ĐHĐCD ngày 20/04/2021 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Kinh doanh Khí Miền Nam.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua Báo cáo tổng kết hoạt động SXKD năm 2020, Kế hoạch SXKD năm 2021 với một số chỉ tiêu chính như sau:

❖ Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 của KMN:

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH 2020
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Sản Lượng LPG	Tấn	307.283	258.410	84,10%
1,1	LPG Dân dụng	-	197.283	150.380	76,23%
1,2	LPG Rời	-	110.000	108.030	98,21%
2	Sản lượng Vỏ bình	Vỏ			
2,1	Vỏ bình làm mới	-	410.000	426.467	104,02%
2,2	Vỏ bình bảo dưỡng	-	370.000	634.723	171,55%
3	Sản lượng Xăng dầu	Lít	4.680.000	4.419.597	94,44%
4	Sản lượng CNG	Sm3	110.126.334	100.673.651	91,42%
II	Chỉ tiêu tài chính				

STT	Nội dung	ĐVT	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	TH/KH 2020
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Tỷ đồng	6.179,29	5.101,26	82,55%
2	Chi phí	-	848,63	796,11	93,19%
3	Lợi nhuận trước thuế	-	65,36	72,63	111,12%
III	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	78,16	60,20	77,02%
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	43,98	31,72	72,12%
IV	Các chỉ tiêu khác				
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động bình quân	Người	1.250	1.250	100,00%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng	12,84	13,40	104,36%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	3.586	2.627	73,26%
3	Kinh phí đào tạo	Tỷ đồng	2,68	0,78	29,18%

❖ **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của KMN:**

a) Các chỉ tiêu kế hoạch SXKD:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	KH 2021/ TH 2020
I	Chỉ tiêu sản lượng				
1	Khí hóa lỏng LPG	Tấn	258.410	241.689	93,53%
1.1	LPG dân dụng	Tấn	150.380	154.444	102,70%
1.2	LPG rời	Tấn	108.030	87.245	80,76%
2	Sản lượng Vô bình	Vô			
2.1	Vô bình làm mới	vô	426.467	454.200	106,50%
2.2	Vô bình bảo dưỡng	vô	634.723	568.900	89,63%
3	Xăng dầu	Lít	4.419.597	4.800.000	108,61%
4	Khí nén CNG	SM ³	100.673.651	120.000.000	119,20%
II	Chỉ tiêu tài chính (được xây dựng dựa trên cơ sở giá CP 390USD/MT và giá dầu 45USD/thùng)				

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2021	KH 2021/TH 2020
1	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	5.105,33	5.128,52	100,45%
3	Chi phí	Tỷ đồng	796,11	856,38	107,57%
4	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	72,63	78,24	107,72%
III	Quỹ khen thưởng phúc lợi	Tỷ đồng	10	10	100,00%
IV	Đầu tư xây dựng				
1	Giá trị thực hiện đầu tư	Tỷ đồng	60,20	668,33	1110,26%
-	XDCB và mua sắm trang thiết bị	Tỷ đồng	60,20	668,33	1110,26%
-	Đầu tư tài chính	Tỷ đồng			
2	Giá trị vốn giải ngân	Tỷ đồng	31,72	588,95	1857%
-	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	28,68	194,91	680%
-	Vốn vay và khác	Tỷ đồng	3,04	394,04	12971%
V	Nhân sự đào tạo	Tỷ đồng			
1	Lao động và thu nhập				
-	Số lao động cuối kỳ	Người	1.300	1.350	103,85%
-	Số lao động bình quân	Người	1.250	1.310	104,80%
-	Thu nhập bình quân	Trđ/Ng/tháng	13,40	14,00	104,48%
2	Thực hiện đào tạo	Lượt người	2.627	4.692	178,61%
3	Kinh phí thực hiện đào tạo	Tỷ đồng	0,78	3,37	432,05%

(*) Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 tạm trích 10 tỷ đồng (Bảng số trích quỹ năm 2020) trên cơ sở hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận năm 2021, trong trường hợp chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện vượt hoặc không đạt kế hoạch thì sẽ trích theo tỷ lệ hoàn thành.

b) Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho HĐQT xem xét, phê duyệt điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh và phân phối lợi nhuận năm 2021 trong trường hợp tình hình thị trường (giá CP thế giới, giá dầu,...) có sự biến động bất thường.

Điều 2. Thông qua Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 3. Thông qua Báo cáo hoạt động của BKS năm 2020 và Kế hoạch hoạt động năm 2021.

Điều 4. Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 (đã được kiểm toán).

Điều 5. Thông qua Phương án chia cổ tức, thưởng Ban điều hành và trích lập các quỹ năm 2020, kế hoạch năm 2021 như sau :

❖ Phương án chia cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2020:

- Phương án chia cổ tức:

+ Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông: 50.000.000.000 đồng

+ Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 10%

Giao cho HĐQT quyết định thời điểm chia cổ tức phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Thưởng Ban điều hành : 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng)

- Trích lập các Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng)

❖ Kế hoạch chi trả cổ tức, thưởng ban điều hành và trích lập các quỹ 2021 (theo phương án giá dầu thô 45 USD/thùng và CP 390 USD/tấn):

- Phương án chia cổ tức:

+ Lợi nhuận sau thuế chia cho các cổ đông: 50.000.000.000 đồng

+ Tỷ lệ cổ tức/vốn điều lệ: 10%

- Thưởng Ban điều hành: 1.000.000.000 đồng (một tỷ đồng) (*)

- Kế hoạch trích lập các quỹ: Quỹ khen thưởng, phúc lợi: 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) (*)

() Quỹ khen thưởng phúc lợi năm 2021 tạm trích 10 tỷ đồng (Bằng số trích quỹ năm 2020) trên cơ sở hoàn thành 100% kế hoạch lợi nhuận năm 2021, trong trường hợp chỉ tiêu lợi nhuận thực hiện vượt hoặc không đạt kế hoạch thì sẽ trích theo tỷ lệ hoàn thành.*

Điều 6. Thông qua phương án trả thù lao HĐQT, BKS năm 2020 và kế hoạch trả thù lao HĐQT, BKS năm 2021.

Điều 7. Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

Điều 8. Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ của Công ty cho phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Điều 9. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế nội bộ về quản trị Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Điều 10. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Hội đồng Quản trị Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Điều 11. Thông qua sửa đổi, bổ sung Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty phù hợp với Nghị định 155/2020/NĐ-CP và Thông tư 116/2020/TT-BTC.

Điều 12. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Bộ máy điều hành Công ty và các Cổ đông của Công ty có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

Nơi nhận:

- Như điều 12;
- Lưu: VT, HĐQT.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Phan Thị Ngọc Hà